

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ  
TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: 10/2020/HS-ST

Ngày 19-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Tiếp và bà Bùi Thị Cẩm

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Thanh Hiền – kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2020 Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/HSST ngày 09 tháng 04 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Lương Văn H** – sinh ngày 05/9/1995 tại tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Kỹ thuật viễn thông; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Con ngoài giá thú và con bà Lương Thị Th, sinh năm: 1976; vợ: Sống như vợ chồng với Đoàn Thị Hải Y và có 01 một con chung (chưa đăng ký kết hôn); tiền án: Có 01 tiền án về tội “Giao cấu với trẻ em”, ngày 03/7/2014, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em” quy định tại khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngày 08/5/2016 bị cáo chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa thi hành phần bồi thường trách nhiệm dân sự trong bản án hình sự; tiền sự: Không; về nhân thân: Đã bị xử lý hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến

nay và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đức Phổ, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Ngô Nguyễn Minh T1** , sinh ngày 31/5/1998 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: T 9, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Minh T3, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1975; vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đức Phổ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Người bị hại:** Viễn thông Q

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Đức T2, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh V – Giám đốc Trung tâm viễn thông k 5. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

**4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V

Địa chỉ: T 02, Tòa nhà R, số 09 Đ, p 12, q 4, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm T4 – sinh năm 1985. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị

**5. Người làm chứng:**

- Ông Trịnh Tiến L – sinh năm 1967. Vắng mặt

Nơi cư trú: Số 164 T, t 6, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định

- Ông Huỳnh Văn T5 – sinh năm 1984. Vắng mặt

Nơi cư trú: K 6, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 16/01/2020, sau khi ăn sáng xong ở thành phố Q, tỉnh Bình Định, bị cáo Lương Văn H rủ bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 đến Trạm VTN S (đặt tại thôn T – xã P – thị xã Đ - tỉnh Quảng Ngãi) của Trung tâm viễn thông k 5 Q, thuộc Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam để cắt trộm dây cáp tiếp địa

bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo T1 đồng ý. Bị cáo Lương Văn H sử dụng điện thoại di động hiệu SamSung J4+ để mở ứng dụng Google Map và nhập tọa độ vị trí của Trạm VTN S (vì vào khoảng tháng 5, tháng 6 năm 2019, bị cáo H đã cùng với nhân viên Trung tâm viễn thông Q đến vị trí của Trạm để khảo sát nên biết được tọa độ vị trí của trạm VTN S) để tìm và chỉ đường cho bị cáo T1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát 93P2 - 335.80 chở bị cáo H đến Trạm VTN S. Khi đến nơi bị cáo H và bị cáo T1 quan sát thấy không có người trông coi nên cả hai đi vào sân Trạm, tiếp đến bị cáo H mở cửa Phòng thiết bị, thấy có camera nên bị cáo H khép cửa lại. Sau đó bị cáo H trèo lên trụ của Trạm dùng kìm cắt những đoạn dây cáp điện tiếp địa phía trên, còn bị cáo T1 ở dưới cắt dây cáp điện tiếp địa phía dưới, bị cáo H thả xuống đất cho T1 quấn lại, khi cắt xong dây cáp điện tiếp địa ở bên ngoài, bị cáo H vào Phòng thiết bị tháo 01 camera, 01 cục chuyển đổi quang điện dùng cho camera và cùng với bị cáo T1 tiếp tục cắt các dây cáp điện tiếp địa bên trong Phòng thiết bị. Sau đó cả hai gom các dây cáp điện tiếp địa và camera vừa trộm được để lên xe và chở vào tiệm thu mua phế liệu của ông Huỳnh Văn T5 mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Tại đây, khi thỏa thuận xong giá bán các dây điện tiếp địa với giá 3.000.000đồng, thì ông T5 và ông Trịnh Tiến L (là hàng xóm của ông T5) nghi ngờ tài sản do bị cáo H và bị cáo T1 đem đến bán là tài sản trộm cắp nên đã bắt giữ hai bị cáo đồng thời báo cho Công an thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định bắt giữ các bị cáo; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ đã phối hợp truy thu toàn bộ tài sản, vật chứng và ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Lương Văn H và bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1.

Quá trình điều tra đã tạm giữ đồ vật, tài liệu như sau:

- 06 đoạn cáp loại UCSF 1C X 16mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 46m;
- 01 đoạn cáp loại PanYu A001342 1C X 25 mm<sup>2</sup>, dài 4,5m;
- 19 đoạn cáp loại SQMM 1C X 16 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 57,5m;
- 11 đoạn cáp loại CADIVI 1C X 16 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 45,3m;
- 05 đoạn cáp loại ZHONGLI 1C X 35 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 15,7m;
- 01 đoạn cáp loại 070920 1C X 25 mm<sup>2</sup>, dài 2,2m;
- 02 đoạn cáp loại TAIPHACO 1C X 80 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 12,85m;
- 03 đoạn cáp loại M x 6 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 3,3m;
- 01 Camera Security model IP9400-IR-1.3MP và 01 (một) cục chuyển đổi quang điện model APT – 103WWS53OC;

- 02 cái kìm bấm cùng kích thước, chủng loại bằng kim loại, phần tay cầm được bọc nhựa màu xanh – đen, chiều dài 21cm (02 kìm này được 02 bị can sử dụng để cắt các dây cáp điện tiếp địa);

- 01 xe mô tô hiệu Honda, màu sơn đen, biển kiểm soát 93P2 - 335.80 (xe này của bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 có ký Hợp đồng thế chấp với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam T (VPBFC) để mua trả góp, T1 vẫn chưa thanh toán xong hợp đồng);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+, màu đen của Lương Văn Hữu;

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đức Phổ xác định tổng giá trị tài sản bị cáo bị cáo Lương Văn H và Ngô Nguyễn Minh T1 chiếm đoạt trong vụ án là 4.123.640đồng.

Cáo trạng số: 08/CT - VKS –ĐP ngày 09/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 và bị cáo Lương Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T1 từ 09 đến 12 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo H từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Viễn Thông Q đã nhận lại tài sản do bị cáo Lương Văn H và bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 trộm cắp tại Trạm VTN S, đồng thời các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại với số tiền 5.623.000đồng là tiền chi phí mua sắm thiết bị, chi phí vận chuyển và thuê nhân công để lắp ráp. Đại diện bị hại bãi nại trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ đã trả lại cho Trung tâm viễn thông k 5 Q: Các dây cáp điện tiếp địa, 01 camera kèm 01 cục chuyển đổi quang điện là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 08 đoạn dây điện kích thước ngắn được gắn nối với miếng kim loại có lỗ tròn và 02 miếng kim loại có một đầu được gắn nối với nhiều sợi kim loại không còn giá trị sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 93P2 - 335.80; 02 cái kìm bấm bằng kim loại; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+.

Đối với xe mô tô 93P2 - 335.80: Khi bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 mua xe mô tô 93P2 - 335.80 trả góp có vay tiền Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền 37.537.500 đồng và trả trong kỳ hạn 18 tháng, mỗi tháng trả 2.905.275 đồng, bị cáo T1 đã trả được 12 tháng số tiền 35.008.000 đồng; hiện còn nợ số tiền trong 6 tháng là 20.200.000 đồng. Khi vay bị cáo T1 có thể chấp giấy tờ xe mô tô cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V; Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn H và bị cáo Ngô Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên; lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở, chứng cứ xác định:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, nên khoảng 10 giờ, ngày 16/01/2020, bị cáo Lương Văn H rủ bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 đến Trạm VTN S của Trung tâm viễn thông k 5 Q, thuộc tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam để cắt trộm dây cáp tiếp địa để bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo T1 đồng ý; bị cáo T1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát 93P2 - 335.80 của bị cáo T1 chở bị cáo H đến Trạm VTN S. Khi đến nơi các bị cáo có hành vi lén lút, dùng kim cắt những đoạn dây cáp điện tiếp địa, tháo 01 camera, 01 cục chuyển đổi quang điện dùng cho camera. Sau đó các bị cáo dùng xe mô tô 93P2 - 335.80 chở tài sản trộm cắp được đến tiệm thu mua phế liệu của ông Huỳnh Văn T5 tiêu thụ thì bị bắt giữ. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo trộm cắp trị giá là 4.123.640đồng.

Các bị cáo Lương Văn H và bị cáo Ngô Nguyễn Minh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn H và bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là tình tiết cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn H tái phạm bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, có thể dẫn đến hậu quả cháy nổ các thiết bị của Trạm VTN S khi bị giông, bão; ảnh hưởng đến an ninh thông tin mạng cho nhiều người. Xét về nhân thân của bị cáo Lương Văn H: Ngày 03/7/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em” quy định tại khoản 2, Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mức độ đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo Lương Văn H phải chịu trách nhiệm chính, là người rủ rê, đề

xưởng việc trộm cắp các dây cáp điện tiếp địa để bán lấy tiền tiêu xài và lợi dụng nghề nghiệp liên quan đến kỹ thuật viễn thông để trộm cắp tài sản. Nên cần xét xử các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo và có sự phân hóa tội phạm, xử phạt bị cáo Lương Văn H mức hình phạt cao hơn bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1; đồng thời phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Các bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Viễn thông Q. Bị hại đều không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8.1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ đã trả lại cho bị hại Viễn thông Q, thuộc Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam 06 đoạn cáp loại UCSF 1C X 16mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 46m; 01 đoạn cáp loại PanYu A001342 1C X 25 mm<sup>2</sup>, dài 4,5m; 19 đoạn cáp loại SQMM 1C X 16 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 57,5m; 11 đoạn cáp loại CADIVI 1C X 16 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 45,3m; 05 đoạn cáp loại ZHONGLI 1C X 35 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 15,7m; 01 đoạn cáp loại 070920 1C X 25 mm<sup>2</sup>, dài 2,2m; 02 đoạn cáp loại TAIPHACO 1C X 80 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 12,85m; 03 đoạn cáp loại M x 6 mm<sup>2</sup>, dài tổng cộng 3,3m; xét việc trả lại tài sản trên là đúng theo quy định của pháp luật.

[8.2] Tịch thu tiêu hủy 08 đoạn dây cáp điện kích thước ngắn được gắn nối với miếng kim loại có lỗ tròn và 02 miếng kim loại có một đầu được gắn nối với nhiều sợi kim loại đã bị cắt tại hiện trường không còn giá trị sử dụng.

[8.3] Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 93P2 - 335.80; 02 cái kẹp bấm bằng kim loại; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+ của các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[9] Về án phí: Các bị cáo đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH 13 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[10] Đối với xe mô tô 93P2 - 335.80, bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 mua xe mô tô trả góp có vay tiền Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền

37.537.500 đồng và trả trong kỳ hạn 18 tháng, mỗi tháng trả 2.905.275 đồng, bị cáo T1 đã trả được 12 tháng số tiền 35.008.000 đồng; hiện còn nợ số tiền trong 6 tháng là 20.200.000 đồng. Khi vay bị cáo T1 có thể chấp giấy tờ xe mô tô cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V; trường hợp bị cáo T1 vi phạm thỏa thuận trả nợ thì Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[11] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) đoạn dây điện có vỏ màu vàng-sọc xanh, có đường kính 0,7cm, có một đầu dây được gắn với miếng kim loại có lỗ tròn, có tổng chiều dài 06 cm; 01(một) đoạn dây điện có vỏ màu đen, có đường kính 1,5cm, có một đầu dây được gắn với miếng kim loại có lỗ tròn, có tổng chiều dài 8,5 cm; 01(một) đoạn dây điện có vỏ màu vàng, sọc xanh, có đường kính 0,1cm, có một đầu dây được gắn với miếng kim loại có lỗ tròn, có tổng chiều dài 05 cm; 01(một) miếng kim loại có lỗ tròn, có một đầu được gắn nối với nhiều sợi kim loại, phần gắn nối được bọc lớp vỏ nhựa màu đen, miếng kim loại có chiều dài 03cm; 01(một) đoạn dây điện có vỏ màu vàng- sọc xanh, có đường kính 0,8cm, có một đầu dây được gắn với miếng kim loại có lỗ tròn, phần gắn nối được bọc lớp vỏ nhựa vàng sọc- xanh, có tổng chiều dài 3,8 cm; 01(một) đoạn dây điện có vỏ màu vàng-sọc xanh, có đường kính 0,7cm, có một



đầu dây được gắn với miếng kim loại có lỗ tròn, có tổng chiều dài 04 cm; 01(một) đoạn dây điện có vỏ màu vàng-sọc xanh, có đường kính 0,1cm, có một đầu dây được gắn với miếng kim loại có lỗ tròn, phần gắn mỗi được quấn miếng dán màu đen, có tổng chiều dài 6,7 cm; 01(một) đoạn dây điện có vỏ màu vàng-sọc xanh, có đường kính 0,7cm, có một đầu dây được gắn với miếng kim loại có lỗ tròn, phần gắn mỗi được quấn miếng dán màu đen, có tổng chiều dài 4,5 cm; 01(một) đoạn dây điện có vỏ màu vàng-sọc xanh, có đường kính 0,9cm, có một đầu dây được gắn với miếng kim loại có lỗ tròn, phần gắn mỗi được quấn miếng dán màu vàng, có tổng chiều dài 4,9 cm; 01(một) miếng kim loại có lỗ tròn, có một đầu được gắn nối với nhiều sợi kim loại, phần gắn mỗi được quấn miếng dán màu vàng-sọc xanh, có chiều dài 0,4cm;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01(một) xe mô tô hiệu Honda, màu sơn Đen, biển kiểm soát 93P2 - 335.80, số máy KC26E1208289, số khung 260GY363550 của bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1

- 02 (hai) cái kim bấm cùng kích thước, cùng chủng loại bằng kim loại, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu xanh-đen; tổng chiều dài 21cm của bị cáo Lương Văn H.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung J4+, màu đen, tại góc bên phải phía dưới màn hình có nhiều vết nứt của bị cáo Lương Văn H.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH 13 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lương Văn H, bị cáo Ngô Nguyễn Minh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi người vắng mặt cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan CSĐT công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an TX.Đức Phổ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**Trần Thanh Sang**